

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 18/10/2019.

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG- TỈNH THÁI BÌNH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tiến Hưng.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Cự và bà Nguyễn Thị Vĩnh.
- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yên – Thư kí Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Huế -Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:116/2019/TLST-HNGĐ ngày 22/8/2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXX-ST ngày 02/10/2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị L, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn H, xã Trọng Qu, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(Có mặt tại phiên toà)

*** Bị đơn:** Anh Cao Sỹ Th, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn Cốc, xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.
(Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho anh Th:

Bà Trần Thị O, sinh năm 1950. (là mẹ anh Th)

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Phạm Thị L và bị đơn Cao Sỹ Th đều trình bày:

Chị L và anh Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã P vào ngày 01/12/2014.

Theo đơn khởi kiện ngày 04/6/2019 và các lời khai tại Toà án, Nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày:

Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống cùng gia đình chồng tại thôn Cốc, xã P. Vợ chồng chung sống với nhau được khoảng hơn một năm thì chị L bỏ về sống cùng với bố mẹ chị L quê ở Trọng Qu.

Nguyên nhân chị L bỏ đi là do chị L thấy anh Th không được khôn ngoan nhanh nhẹn như người khác, nhất là trong quan hệ tình cảm vợ chồng, anh Th không có khả năng đàn ông, nên không có tương lai. Do đó, chị L chán nản bỏ về Trọng Qu ở từ năm 2016 cho đến nay. Vợ chồng ly thân đã lâu không còn tình cảm. Nay chị L xin được ly hôn anh Th.

+ Bị đơn anh Cao Sỹ Th trình bày:

Anh đã nghe lời khai của chị L, anh không có ý kiến gì. Anh Th xác định thời gian vợ chồng chung sống với nhau và thời gian chị L bỏ về nhà chị L. Nay chị L xin ly hôn anh Th cũng đồng ý.

Đại diện hợp pháp của anh Th bà Trần Thị O trình bày:

Anh Th là con trai bà, do anh Th sức khỏe và trí nhớ kém, nói trước quên sau, cháu Th chưa đi giám định y khoa nên không có sổ tâm thần, không được hưởng chế độ gì của nhà nước. Cháu L và cháu Th tự nguyện tìm hiểu có sự vun vén của hai bên gia đình, các cháu kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã P. Sau khi kết hôn chị L cũng chỉ ở cùng gia đình bà O thời gian ngắn thì chị L bỏ về quê ở xã Trọng Qu sinh sống từ năm 2016 đến nay. Khi chị L về nhà mẹ đẻ không nói cho bà O biết lý do. Sau đó bà O có hỏi chị L lý do bỏ về, thì chị L nói do anh Th không quan tâm đến vợ, không có quan hệ tình cảm với vợ. Nay các cháu đã ly thân lâu, đề nghị tòa án giải quyết cho các cháu được ly hôn.

Cháu L và cháu Th không có con chung, không có tài sản chung.

+ Về con chung:

Chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th không có con chung.

Về tài sản, công sức:

Chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th không có tài sản chung. Chị L và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng có quan điểm:

Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, Hội đồng xét xử sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc vắng mặt của anh Th: Anh Th có đơn xin được vắng mặt khi giải quyết vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự

Về nội dung:

Chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng: Là do anh Th yếu sức khỏe nên quan hệ vợ chồng lạnh nhạt, chị L nghĩ không có tương lai nên đã bỏ về nhà chị L sinh sống từ năm 2016 đến nay. Nay Chị L và anh Thiên đều nhất trí việc vợ chồng li hôn.

Xét mâu thuẫn của vợ chồng chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th đã lâu, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị L được li hôn anh Th.

+ Về con chung:

Chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th không có con chung.

+Về tài sản, công sức:

Chị L và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó không đặt ra giải quyết.

Chị L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

I/ Về tố tụng:

-Anh Th đã đi học ngành dược tại tỉnh Bắc Giang nhưng đang học thì do sức khỏe yếu, trí nhớ giảm sút nên trở về địa phương. Đến nay anh chưa đi giám định y khoa nên không có sổ bệnh tâm thần. Do điều kiện của anh Th như vậy nên Tòa án đã đưa bà O là mẹ đẻ anh Th tham gia tố tụng để bảo vệ quyền lợi cho anh Th.

- Do anh Th và bà O có đơn xin được vắng mặt khi giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Th và bà O theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

II/ Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi cưới chị L và anh Th sống chung với gia đình chồng được gần hai năm(từ năm 2014 đến 2016) thì chị L bỏ về nhà chị L sinh sống và không quan tâm gì đến anh Th.

Qua xác minh thì thấy anh Th đã đi học ngành dược tại tỉnh Bắc Giang nhưng đang học thì do sức khỏe yếu, trí nhớ giảm sút nên trở về địa phương và kết hôn với chị L. Nhưng do sức khỏe và trí tuệ không được như người bình thường nên việc quan hệ

vợ chồng lạnh nhạt. Chị L thấy không có tương lai(về đường con cái) nên đã chủ động bỏ về nhà chị để sinh sống.

Xét mâu thuẫn của vợ chồng chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th đã lâu, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Tuy anh Th cũng đồng ý li hôn nhưng do anh Th vắng mặt tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L. Xử cho chị L được li hôn anh Th.

+ Về con chung:

Chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th không có con chung. Do đó không đặt ra giải quyết.

+Về tài sản, công sức:

Chị L và anh Th không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình là 300.000đ.

[5] Về quyền kháng cáo:Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53 Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Phạm Thị L được li hôn anh Cao Sỹ Th .

+ Về con chung:

Chị Phạm Thị L và anh Cao Sỹ Th không có con chung. Do đó không đặt ra giải quyết.

+Về tài sản, công sức:

Chị L và anh Th không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ chị L đã nộp tạm ứng án phí, biên lai thu số 0008145 ngày 22/8/3019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành khoản thi hành án phí.

[5] Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt tại phiên tòa; Đối với người vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng